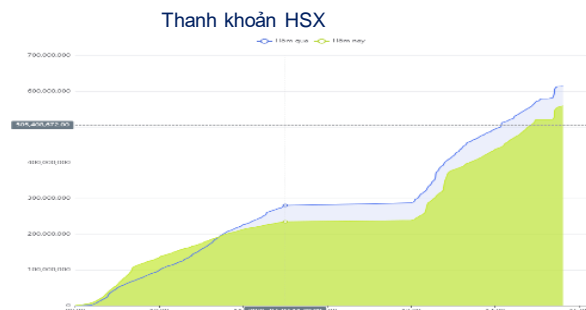


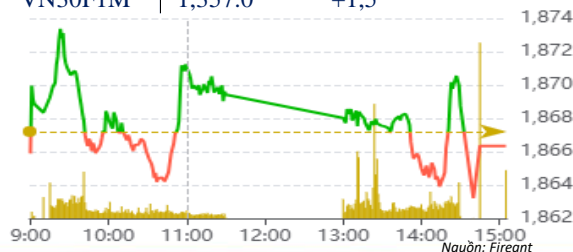
THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,866.35	306.73
Thay đổi	-0.86	-6.43
Thay đổi %	-0.05%	-2.05%
KLGD (Triệu CP)	565.1	53.4
GTGD (Tỷ)	17,238	868
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	122	67
CP giảm giá	164	63
CP tham chiếu	77	59
P/E	13.83	1.76
P/B	2.13	2.13



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	2,009.0	-4.31	652.04	54,573
VN30F1M	1,357.0	+1,5		



XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

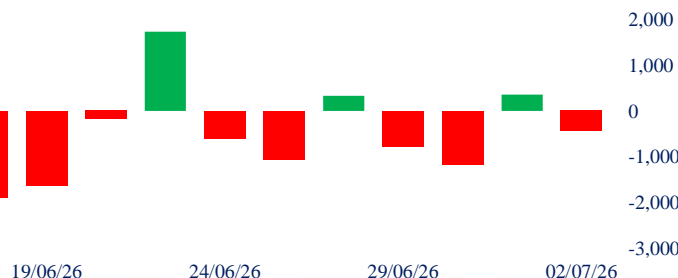
Phiên 02/07, VN-Index đóng cửa tiêu cực khi VN30-Index giảm 0,21% với 20 mã giảm/5 mã tăng. Độ rộng HoSE suy yếu đáng kể với 164 mã giảm, trong đó số mã giảm trên 1% tăng từ 45 lên 75 mã. Áp lực bán dù không ồ ạt nhưng diện rộng, khiến trạng thái cân bằng mong manh từ phiên sáng bị phá vỡ hoàn toàn khi kết phiên chiều.

VIC (+1,47%) và VHM (+1,14%) nỗ lực gánh điểm cho chỉ số, nhưng 21/30 cổ phiếu rổ VN30 đều tụt giá so với phiên sáng. Các mã thanh khoản cao như TCB (-1,31%), VIX (-1,17%), VCB (-1,43%), TPB (-1,49%) và BSR (-2,16%) suy yếu chủ yếu do phe mua rút lệnh xuống vùng giá thấp, thiếu hụt lực cầu đối ứng quyết liệt.

Thanh khoản rổ VN30 phiên chiều chỉ đạt 3.650 tỷ đồng – thấp nhất 15 phiên. Tổng khớp lệnh hai sàn đạt 12.705 tỷ đồng, mức thấp nhất 8 phiên qua. Dù lượng lệnh mua vẫn duy trì quanh mức 1,1–1,2 tỷ đơn vị, nhưng do bên mua chỉ đặt lệnh chờ thụ động ở vùng giá xa, khiến tỷ lệ khớp lệnh thành công suy giảm nghiêm trọng.

Thị trường thiếu xúc tác dẫn đến dòng tiền đứng ngoài chờ đợi giá thấp, khiến thanh khoản cạn kiệt và chỉ số giằng co. Với tâm thế phòng thủ từ cả hai phía, xu hướng ngắn hạn khó bứt phá nếu bên mua không chấp nhận nâng giá. Thị trường cần một yếu tố vĩ mô hoặc thông tin đột biến để kích hoạt lại dòng tiền chủ động.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index hình thành nền doji thân hẹp với thanh khoản thấp hơn phiên liền trước. Dưới góc nhìn cung cầu, sau một phiên tăng giá xuất hiện một phiên doji với thanh khoản thấp cho thấy thị trường đang cân bằng và hấp thụ cung tốt, xu hướng phục hồi được tiếp tục. Về chỉ báo, MACD hướng lên và RSI neo tại 56,81 xác nhận động lượng ngắn hạn đang cải thiện. Xét về độ rộng, thị trường cân bằng với 122 mã tăng/164 mã giảm; Ngân hàng và Công nghệ thay thế họ Vin dẫn dắt thị trường. Với lăng kính chiến lược tại VFS, nhịp luân chuyển hiện tại chính là tín hiệu tích cực để tiếp tục tự tin giữ vững danh mục.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

VN-Index đã vượt 1840 hiện thị trường đang dao động nghiêng về kịch bản 2. Chiến lược phòng thủ vẫn được ưu tiên.

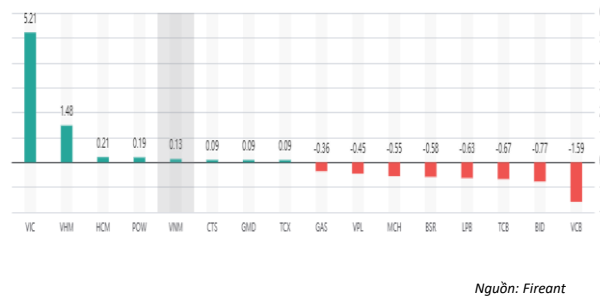
- + Kịch bản 1 (40%): VNIndex quay trở lại vùng 1800 kiểm định trước khi có biến động tiếp theo
- + Kịch bản 2 (60%): Chỉ số hồi phục trên 1860, dòng tiền phân hóa. Chỉ số có phiên rũ quanh 1860 và bật trở lại 1900.



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-1.79%	0.00%
Hóa chất	-0.19%	0.00%
Tài nguyên Cơ bản	-0.28%	0.00%
Xây dựng và Vật liệu	-0.40%	0.00%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.13%	0.00%
Ô tô và phụ tùng	0.09%	0.00%
Thực phẩm và đồ uống	-0.36%	0.00%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.42%	0.00%
Y tế	0.30%	0.00%
Bán lẻ	-0.28%	0.00%
Truyền thông	-0.75%	0.00%
Du lịch và Giải trí	-0.90%	0.00%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-0.18%	0.00%
Ngân hàng	-0.77%	0.00%
Bảo hiểm	-0.93%	0.00%
Bất động sản	1.08%	0.00%
Dịch vụ tài chính	0.16%	0.00%
Công nghệ Thông tin	-0.59%	0.00%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
POW	14.6	0.80 / 5.80%	248,878,425
MSB	16	1.75 / ###	398,123,391
PVD	33.45	3.45 / ###	93,009,141
SHB	13.7	-0.05 / -0.36%	#####
NLG	26.7	0.46 / 1.74%	44,945,411

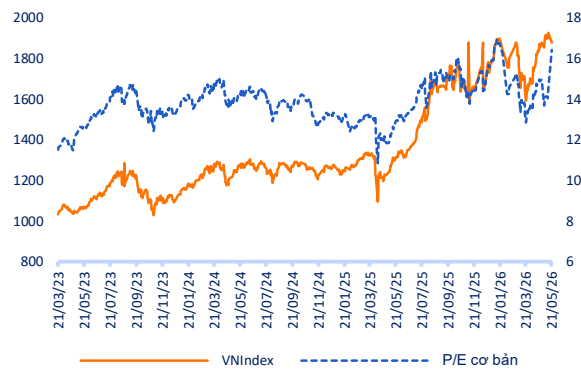
Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
TCB	34.3	1.95 / 6.03%	361,998,948
VPB	27.7	0.75 / 2.78%	347,891,086
MBB	25.75	0.65 / 2.59%	269,693,057
CTG	34.4	-0.15 / -0.43%	155,040,616
DXG	12.7	-0.50 / -3.79%	186,158,655

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
AAA	Tập đoàn An Phát Holdings	Công ty mẹ	01/07/2026	Mua	6,000,000
PC1	CII Invest	---	01/07/2026	Mua	0
E1 VFN	Chứng khoán HSC	---	01/07/2026	Bán	2,485,100
MWG	Nguyễn Hồng Quang	---	01/07/2026	Bán	176,000
MIG	Công Đoàn Tct Bảo Hiểm Quâ	---	01/07/2026	Mua	19,545

Định giá thị trường



TIN TỨC

Trong nước

[Đà Nẵng đón gần 10 triệu lượt khách trong nửa năm](#)
[WB nâng VN lên nhóm thu nhập trung bình cao](#)
[Giải ngân vốn ĐTC đến ngày 25/6 đạt 29.2% kế hoạch Thủ tư](#)
[Thu hồi tài sản các vụ tham nhũng đạt hơn 6.000 tỷ đồng](#)

Doanh nghiệp

[BCG và TCD khả năng bị hủy niêm yết bắt buộc](#)
[Trái chủ có quyền yêu cầu PC1 mua lại trước hạn](#)
[Sở hữu của nhóm CII tại PC1 tiến sát mốc 9%](#)
[Hãng tàu biển Hải An sắp chia gần 380 tỷ đồng cổ tức](#)

TIN TỨC

Thế giới

[NHTW toàn cầu giảm nắm giữ đồng USD, tăng mua vàng](#)
[EU siết hàng giá rẻ từ TQ, áp thuế 3 Euro mỗi bưu kiện](#)
[Fed xem xét loạt thước đo lạm phát mới](#)
[Sản xuất EU tăng trưởng mạnh nhất kể từ đầu 2022](#)

Hàng hóa

[Giá xăng dầu đồng loạt giảm từ 16h ngày 2/7](#)
[Dầu vận chuyển qua Hormuz vượt 10 triệu thùng/ngày](#)
[Vàng bất tăng hơn 2% sau phát biểu của Chủ tịch Fed](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	SHB	1,153,036,190
2	VIX	782,881,811
3	ACB	562,927,965
4	HPG	411,255,269
5	MSB	398,123,391
6	VND	370,089,519
7	TCB	361,998,948
8	NVL	358,913,065
9	TPB	356,322,275
10	VPB	347,891,086

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	4079	-3.40	-0.08%
Bạc	60.36	-0.15	-0.25%
Đồng	6.14	-0.04	-0.69%
Dầu thô	-1.05	-0.02	-0.68%
Dầu Brent	70.56	-1.01	-1.41%
Khí Tự nhiên	3.177	-0.04	-1.34%
Khí đốt	3.2045	-0.01	-0.42%
Đường	15.1	0.11	0.73%
Heo nạc	97	-1.20	-1.22%
Cà phê	296.3	1.45	0.49%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	26075	0.00%	USD 23,995 26,415
EUR/VND	29158	-0.35%	EUR 27,250 30,119
GBP/VND	34017	0.15%	GBP 31,800 35,147
USD/VND	156.00	0.00%	JPY 147 163
AUD/VND	31680	-0.12%	CHF 29,594 32,709



THỊ TRƯỜNG CÂN BẰNG, THANH KHOẢN ẨM ĐẠM

Bản tin ngày 02/07/2026

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	23.55	24.4	12/01/2026	32.5	25.6	-3.5%	NĂM GIỮ
2	HHV	11.45	12.3	07/05/2026	14.5	11.6	-6.9%	NĂM GIỮ
3	MIG	17.85	18.4	29/01/2026	21	18.1	-3.0%	NĂM GIỮ

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	23.40	22	08/10/2024	34	25	6.4%	Nắm giữ
2	TCB	33.85	21.85	20/08/2024	38	20.8	54.9%	Nắm giữ
3	CTG	34.25	35	19/09/2024	45	33	-2.1%	Nắm giữ
4	KDH	21.65	29.8	18/10/2024	40	23.5	-27.3%	Nắm giữ
5	STB	72.60	38.3	20/02/2025	50	35.4	89.6%	Nắm giữ
6	SZC	22.55	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-45.9%	Nắm giữ
7	KBC	29.35	29.4	20/02/2025	35	26.7	-0.2%	Nắm giữ
8	MWG	79.70	54.1	21/02/2025	75	46	47.3%	Nắm giữ
9	FPT	72.50	123.2	20/02/2025	190	90	-41.2%	Nắm giữ
10	HAH	51.50	53.3	21/02/2025	60	50	-3.4%	Nắm giữ
11	DGC	48.30	106	20/02/2025	116	90.6	-54.4%	Nắm giữ
12	MSH	33.50	40	21/02/2025	63	57	-16.3%	Nắm giữ
13	VCG	21.15	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	10.2%	Nắm giữ
14	BCM	52.40	51	05/05/2025	72	42	2.7%	Nắm giữ
15	MSN	72.40	64.8	10/06/2025	84	59	11.7%	Nắm giữ
16	VPB	27.70	20.15	10/07/2025	24	17.5	37.5%	Nắm giữ

THỊ TRƯỜNG CÂN BẰNG, THANH KHOẢN ẨM ĐẠM



Bản tin ngày 02/07/2026

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn